

Số:2452 /KH-UBND

Khánh Hòa, ngày 21 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH KHÁNH HÒA TRONG NĂM 2025

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 18/2025/NĐ-TTg ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch đô thị và nông thôn được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức lập;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 17/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng ban hành định mức, phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 29/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1319/QĐ-TTg ngày 10/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Ninh Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

Căn cứ Quyết định số 899/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của UBND tỉnh Ninh Thuận phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Ninh Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 Quyết định số 899/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của UBND tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 14/7/2025 của Tỉnh ủy về tăng trưởng kinh tế hai con số giai đoạn 2025-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 02-NQ/ĐU ngày 15/7/2025 của Ban chấp hành Đảng bộ UBND tỉnh Khánh Hòa về phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025 và những nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian đến;

Căn cứ Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 24/7/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Xây dựng;

Căn cứ Văn bản số 1033/UBND-XDND ngày 28/7/2025 của UBND tỉnh về việc xử lý chuyển tiếp đối với các đồ án quy hoạch đang triển khai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 868/TTr-SXD ngày 01/8/2025 và Văn bản số 1379/SXD-QLQHKH ngày 19/8/2025, UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch thực hiện quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong năm 2025 theo các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Cụ thể hóa các định hướng phát triển đã được xác lập tại Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quy hoạch tỉnh Ninh Thuận thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; và định hướng phục vụ cho công tác Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa sau khi hợp nhất.

- Tổ chức việc lập, thẩm định và phê duyệt các quy hoạch trên địa bàn tỉnh nhằm bảo đảm tính hệ thống, thống nhất trong phát triển không gian đô thị, nông thôn và các không gian phát triển kinh tế khác.

- Tạo cơ sở pháp lý cần thiết và môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư, triển khai thực hiện các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu:

- Kế thừa các quy hoạch đã được phê duyệt để xây dựng kế hoạch thực hiện quy hoạch đô thị và nông thôn đảm bảo tính khả thi, hiệu quả, phù hợp thực tiễn triển khai, nhu cầu quản lý và phát triển; tuân thủ pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn.

- Các ngành, địa phương tuân thủ, bám sát Kế hoạch thực hiện quy hoạch để triển khai thực hiện. Các quy hoạch cần được tiến hành khẩn trương, đảm bảo chất lượng, đồng bộ, có sự phối hợp giữa các Sở, Ban, Ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan, đáp ứng tiến độ kế hoạch, **hoàn thành trong năm 2025**; trường hợp vướng mắc phải có báo cáo kịp thời để giải quyết, tháo gỡ nhằm đảm bảo tiến độ chung.

- Các đơn vị được giao trách nhiệm tổ chức thực hiện quy hoạch theo phân công tại Kế hoạch chủ động rà soát, báo cáo và đề xuất điều chỉnh Kế hoạch tổ chức thực hiện quy hoạch cho mỗi quy hoạch (nếu cần thiết) để phù hợp với các quy định mới của pháp luật tại thời điểm tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo tiến độ chung.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

1. Danh mục, tiến độ triển khai thực hiện quy hoạch: Theo Phụ lục Danh mục thực hiện quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

trong năm 2025 kèm theo. Ngoài ra, quá trình triển khai thực hiện, đề nghị các đơn vị liên quan tổ chức triển khai các nội dung sau:

- Giao UBND các xã, phường và Ban Quản lý dự án phát triển tỉnh Khánh Hòa, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Giao Thông tỉnh Khánh Hòa, Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng tỉnh Khánh Hòa, Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi, địa bàn quản lý và các quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt.

- Quá trình triển khai tổ chức lập các quy hoạch thuộc phạm vi, địa bàn quản lý, đối với các trường hợp có nhu cầu phát sinh lập mới hoặc điều chỉnh các quy hoạch ngoài Kế hoạch này đã được ban hành, các đơn vị liên quan báo cáo đề xuất cụ thể để UBND tỉnh xem xét, thống nhất chủ trương thực hiện. UBND các xã, phường và các Ban quản lý chủ động điều chỉnh Kế hoạch thực hiện quy hoạch trên địa bàn theo nhu cầu quản lý, đảm bảo hiệu quả và đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Ngoài ra, trong trường hợp phát sinh nhu cầu cấp bách về quản lý, kêu gọi đầu tư, phục vụ phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh,... UBND tỉnh sẽ có văn bản chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ lập một số quy hoạch, rút ngắn thời gian thực hiện so với Kế hoạch được ban hành.

2. Dự kiến nhu cầu vốn:

Sở Tài chính chủ trì bố trí vốn từ nguồn ngân sách nhà nước (hoặc nguồn vốn hợp pháp khác - nếu có) thực hiện quy hoạch theo Kế hoạch.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về nguồn vốn:

Trên cơ sở báo cáo về nhu cầu của các cơ quan, đơn vị, giao Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí kịp thời cho các cơ quan, đơn vị được giao làm Chủ đầu tư lập các quy hoạch theo Kế hoạch (bao gồm giai đoạn chuẩn bị đầu tư để làm cơ sở phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và giai đoạn triển khai lập quy hoạch); Giao UBND các xã, phường và các Ban quản lý chủ động cân đối, bố trí ngân sách địa phương để tổ chức lập quy hoạch theo địa bàn quản lý, đảm bảo Kế hoạch được giao.

- Đối với các quy hoạch UBND các xã, phường và các Ban quản lý tổ chức lập: Các địa phương và các Ban quản lý tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt dự toán và bố trí kinh phí theo quy định.

** Lưu ý quá trình lập dự toán cần bổ sung chi phí phản biện, chi phí khảo sát địa hình (nếu cần thiết), chi phí chuyển đổi quy hoạch lên nền GIS, chi phí công bố và cắm mốc giới theo quy hoạch được duyệt.*

2. Về nguồn nhân lực

- Đối với UBND các xã, phường và các Ban quản lý: Chủ động sắp xếp cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ đủ điều kiện thực hiện việc tham mưu cho chính quyền địa phương tổ chức lập, thẩm định trình phê duyệt các quy hoạch thuộc

thẩm quyền và các nhiệm vụ được giao, có thể chủ động phối hợp với các chuyên gia, các tổ chức hội nghề nghiệp có liên quan để được hỗ trợ trong lĩnh vực chuyên môn trên tinh thần hỗ trợ tự nguyện, công khai, minh bạch không tư lợi.

- Đối với các Sở, ban ngành liên quan: Tăng cường công tác tổ chức, sắp xếp đội ngũ cán bộ khoa học, hợp lý, kết hợp đẩy nhanh công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực được giao; Sở Xây dựng phối hợp với UBND các xã, phường và các Ban quản lý để có kế hoạch, tổ chức các lớp đào tạo bồi dưỡng cán bộ, nhằm nâng cao trình độ năng lực trong công tác quản lý về quy hoạch.

3. Về khoa học công nghệ

- Đẩy nhanh công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn. Huy động các nguồn lực để đầu tư cho lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý không gian đô thị toàn tỉnh (hệ thống thông tin địa lý (GIS), hệ thống thông tin quản lý (MIS),...) phục vụ công tác kiểm soát phát triển đô thị theo đúng định hướng quy hoạch.

- Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu nền địa lý và bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1/2000; 1/5000 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa phục vụ công tác quản lý và khai thác để lập quy hoạch xây dựng trên địa bàn.

4. Về cơ chế, chính sách

Xây dựng cơ chế, chính sách quản lý và khai thác nguồn lực đất đai, kế hoạch sử dụng đất phù hợp với các chương trình phát triển liên quan, tạo động lực phát triển đô thị. Huy động các nguồn vốn từ xã hội để đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị và cải tạo chỉnh trang đô thị và nông thôn.

5. Về công tác phối hợp

- Quá trình tổ chức lập nhiệm vụ quy hoạch và quy hoạch phải tổ chức đầy đủ công tác lấy ý kiến cộng đồng dân cư và các cơ quan, đơn vị liên quan theo đúng quy định pháp luật nhằm đảm bảo phương án quy hoạch bám sát thực tiễn, gắn liền với đời sống kinh tế xã hội. Các Sở, ban ngành liên quan phải phối hợp chặt chẽ với Chủ đầu tư lập quy hoạch trong công tác lấy ý kiến về nội dung nhiệm vụ và quy hoạch theo đúng quy định, đảm bảo tiến độ và chất lượng quy hoạch.

- Triển khai có hiệu quả công tác phối hợp theo Hội đồng thẩm định quy hoạch đô thị và nông thôn được UBND các xã, phường và các Ban Quản lý dự án phát triển tỉnh Khánh Hòa, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Giao Thông tỉnh Khánh Hòa, Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng tỉnh Khánh Hòa, Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Khánh Hòa thành lập để thẩm định các quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt.

- Đối với các quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND các xã, phường và Ban Quản lý dự án phát triển tỉnh Khánh Hòa, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Giao Thông tỉnh Khánh Hòa, Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng tỉnh Khánh Hòa, Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Khánh Hòa phải thực hiện đầy đủ công tác

lấy ý kiến trong quá trình lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch theo đúng quy định pháp luật hiện hành. UBND các xã, phường và các Ban quản lý chủ trì tổ chức họp thẩm định liên ngành nêu cần thiết, đảm bảo cập nhật đầy đủ thông tin và rút ngắn thời gian thực hiện.

6. Về kiểm tra, giám sát

- Giao Sở Xây dựng căn cứ vào nội dung tại Phụ lục Danh mục thực hiện quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong năm 2025 của Kế hoạch này có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra việc triển khai lập và hoàn thành các quy hoạch theo Kế hoạch; Tham mưu UBND tỉnh xử lý các cơ quan, địa phương không tuân thủ Kế hoạch được duyệt.

- Trường hợp các đơn vị có đề xuất lập quy hoạch bổ sung ngoài Kế hoạch được duyệt, giao Sở Xây dựng chủ trì rà soát, đánh giá sự cần thiết, báo cáo UBND tỉnh xem xét, thống nhất làm cơ sở để triển khai thực hiện.

7. Về chế độ báo cáo

- Các đơn vị được giao thực hiện lập quy hoạch theo Kế hoạch này, định kỳ hàng Tháng, hàng Quý báo cáo tình hình thực hiện về Sở Xây dựng để Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Trường hợp khó khăn, vướng mắc (nếu có), các đơn vị kịp thời báo cáo để Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Việc báo cáo thông tin lập quy hoạch đô thị và nông thôn lên cơ sở dữ liệu Quốc gia về hoạt động xây dựng được thực hiện theo Nghị định số 111/2024/NĐ-CP ngày 06/9/2024 của Chính phủ quy định về hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng và các văn bản hướng dẫn liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Xây dựng

- Thực hiện kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai theo Kế hoạch; Tham mưu UBND tỉnh các vấn đề phát sinh ngoài Kế hoạch được ban hành đảm bảo đồng bộ, thống nhất các cấp độ quy hoạch; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả triển khai thực hiện định kỳ trước ngày 30/12 hàng năm.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc UBND các xã, phường và các Ban quản lý về công tác tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch theo quy định.

- Tổ chức thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn theo thẩm quyền.

- Tham mưu phân cấp, ủy quyền thẩm định, phê duyệt các quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh (nếu cần thiết).

- Phối hợp Sở Tài chính tham mưu cơ quan có thẩm quyền bố trí kinh phí cho UBND các xã, phường và các Ban quản lý để thực hiện theo đúng quy định.

2. Sở Tài chính

Tổng hợp, tham mưu cơ quan có thẩm quyền bố trí kinh phí cho UBND các xã, phường và các Ban quản lý để thực hiện theo đúng quy định; đồng thời, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng nguồn vốn được giao, đảm bảo đúng mục đích và hiệu quả.

3. UBND các xã, phường và các Ban quản lý

Tổ chức thực hiện quy hoạch đô thị và nông thôn bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật về quy hoạch, đảm bảo tiến độ, chất lượng và phù hợp quy hoạch cấp trên đã được phê duyệt.

4. Hội Kiến trúc sư, Hội Xây dựng

Hội Kiến trúc sư và Hội Xây dựng cần tiếp tục phát huy hơn nữa vai trò tư vấn, phản biện, đóng góp ý kiến vào các quy hoạch đô thị và nông thôn (*khi được yêu cầu*), hoặc có thể chủ động cử các chuyên gia hỗ trợ UBND các xã, phường và các Ban quản lý trong lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành về quy hoạch đô thị và nông thôn trên tinh thần hỗ trợ tự nguyện, công khai, minh bạch không tư lợi.

5. Các Sở, ngành và các đơn vị có liên quan

Chủ động hướng dẫn, phối hợp cung cấp thông tin quản lý của ngành cho từng địa phương đối với các nội dung cần định hướng liên quan để cập nhật vào nội dung quy hoạch đô thị và nông thôn của từng xã, phường.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong năm 2025; UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc; các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Xây dựng) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở ban ngành thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: LĐVP, XDND;
- Lưu: VT, TV, TP. (Lĩnh)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hòa Nam

PHỤ LỤC DANH MỤC THỰC HIỆN QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA TRONG NĂM 2025

(ban hành kèm theo kế hoạch số 2452 /KH-UBND ngày 21/8/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

STT		Quy hoạch	Địa điểm (xã/phường)	Tiến độ
	I	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND phường Bắc Nha Trang		
1	1	Đồ án Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực xã Vĩnh Lương, thành phố Nha Trang	phường Bắc Nha Trang	Quý IV/2025
2	2	Đồ án Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Cô Tiên, thành phố Nha Trang		Quý IV/2025
	II	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND phường Nha Trang		
3	1	Đồ án Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực các đảo thuộc vịnh Nha Trang, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang	phường Nha Trang	Quý IV/2025
	III	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND Phường Nam Nha Trang		
4	1	Đồ án QHPK Khu vực dọc hai bên đường từ ngã ba Đồng Bò đi Trảng É-Quốc lộ 1A, thành phố Nha Trang	phường Nam Nha Trang	Quý IV/2025
	IV	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND phường Cam Ranh.		
5	1	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư sinh thái chất lượng cao Cam Phú, thành phố Cam Ranh	phường Cam Ranh.	Quý IV/2025
	V	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND phường Ba Ngòi		
6	1	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu dân cư thuộc khu vực tổ dân phố Trà Long 2, phường Ba Ngòi	phường Ba Ngòi	Quý IV/2025
	VI	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND phường Bắc Cam Ranh		
7	1	Lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu vực 4 thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa	phường Bắc Cam Ranh.	Quý IV/2025
	VII	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND xã Nam Cam Ranh		
8	1	Lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu vực 7 thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa	xã Nam Cam Ranh	Quý IV/2025
9	2	Lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu vực 9 thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa	xã Nam Cam Ranh	Quý IV/2025
	VIII	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND xã Suối Dầu		
10	1	Đồ án quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) phân khu sinh thái núi Cù Hin	xã Suối Dầu	Quý IV/2025
	IX	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND xã Diên Khánh		
11	1	Điều chỉnh quy hoạch phân khu Khu đô thị phía Tây thành phố Nha Trang Khu I (tiểu phân khu 2.2 thuộc đồ án điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Diên Khánh đến năm 2040).	xã Diên Khánh	Quý IV/2025
	X	Cơ quan được giao lập quy hoạch UBND xã Diên Điền		
12	1	Quy hoạch phân khu vùng đô thị phía Bắc Sông Cái (tiểu phân khu 5.2 thuộc đồ án điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Diên Khánh đến năm 2040).	xã Diên Điền	Quý IV/2025

	XI	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND xã Diên Thọ		
13	1	Điều chỉnh Quy hoạch phân khu Cụm công nghiệp Diên Thọ	xã Diên Thọ	Quý IV/2025
14	2	Quy hoạch phân khu Vùng trung tâm đô thị hành chính văn hóa (tiểu phân khu 3.3)		Quý IV/2025
	XII	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND xã Suối Hiệp		
15	1	Quy hoạch chi tiết Nghĩa trang 03 xã Diên Thạnh – Diên Toàn – Suối Hiệp	xã Suối Hiệp	Quý IV/2025
	XIII	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND xã Nam Ninh Hòa		
16	1	Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu trung tâm đô thị mới ven Đầm Nha Phu (Phân khu A2)	xã Nam Ninh Hòa	Quý IV/2025
17	2	Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu đô thị, dịch vụ, du lịch ven đầm Nha Phu (Phân khu A3)		Quý IV/2025
	XIV	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND xã Bắc Ninh Hòa		
18	1	Đồ án Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu trung tâm đô thị phường Ninh An (phân khu A8)	xã Bắc Ninh Hòa	Quý IV/2025
	XV	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND xã Vạn Thắng		
19	1	Quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/500) Khu Tái Định Cư Địa Ông Cừ (Khu II), xã Vạn Thắng, huyện Vạn Ninh theo quy trình rút gọn	xã Vạn Thắng	Quý IV/2025
	XVI	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND xã Cà Ná		
20	1	Quy hoạch phân khu Khu vực Đầm Cà Ná + Khu vực đầu mối hạ tầng kỹ thuật		Quý IV/2025
	XVII	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND phường Đông Hải		
21		Điều chỉnh quy hoạch phân khu khu công viên trung tâm trục đường 16 tháng 4	phường Đông Hải	Quý IV/2025
	XVIII	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND phường Phan Rang		
22	1	Quy hoạch phân khu xây dựng khu vực phía Tây đường Ngô Gia Tự	phường Phan Rang	Quý IV/2025
	XIX	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND xã Lâm Sơn		
23	1	Quy hoạch chi tiết 1/500 khu trung tâm xã Lâm Sơn	xã Lâm Sơn	Quý IV/2025
24	2	Quy hoạch chi tiết 1/500 khu trung tâm xã Nhơn Sơn		Quý IV/2025
25	3	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ (1/500) khu dân cư thôn Tân Bình, xã Lâm Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận		Quý IV/2025
	XX	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND xã Anh Dũng		
26	1	Quy hoạch chi tiết 1/500 điểm dân cư nông thôn xã Hòa Sơn (điểm trung tâm xã)		Quý IV/2025

27	2	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ (1/500) khu dân cư thôn Tân Bình, xã Hòa Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận	xã Mỹ Sơn	Quý IV/2025
	XXI	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND xã Mỹ Sơn		
28	1	Quy hoạch chi tiết 1/500 điểm dân cư mới xã Mỹ Sơn	xã Mỹ Sơn	Quý IV/2025
	XXII	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND xã Ninh Sơn		
29	1	Quy hoạch chi tiết 1/500 điểm dân cư mới xã Quảng Sơn	xã Ninh Sơn	Quý IV/2025
30	2	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ (1/500) khu dân cư thôn Hạnh trí 2, xã Quảng Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận		Quý IV/2025
31	3	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ (1/500) khu nhà ở thương mại Tân Sơn, thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận		Quý IV/2025
32	4	Lập đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ (1/500) khu Quảng trường trung tâm, thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận		Quý IV/2025
	XXIII	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND xã Công Hải		
33	1	Đồ án Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Hiệp Kiết xã Công Hải, huyện Thuận Bắc	xã Công Hải	Quý IV/2025
34	2	Quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/500) Khu chức năng Trung tâm dịch vụ và Du lịch Bình Tiên xã Công Hải, huyện Thuận Bắc		Quý IV/2025
35	3	Đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/500) Khu trung tâm hành chính xã Công Hải, huyện Thuận Bắc		Quý IV/2025
	XXIV	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND xã Thuận Bắc		
36	1	Quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/500) chỉnh trang điểm dân cư thôn Ấn Đạt xã Lợi Hải thuộc Khu trung tâm hành chính huyện Thuận Bắc	xã Thuận Bắc	Quý IV/2025
	XXV	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND xã Ninh Hải		
37	1	Đồ án Quy hoạch chi tiết Xây dựng (tỷ lệ 1/500) Khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn tại xã Tri Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận	xã Ninh Hải	Quý IV/2025
	XXVI	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND xã Phước Dinh		
38	1	Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/500) Khu tái định cư thuộc Dự án thành phần di dân tái định cư, giải phóng mặt bằng Dự án Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1 tại xã Phước Dinh, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận	xã Phước Dinh	Quý IV/2025
	XXVII	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND xã Vĩnh Hải		

39	1	Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/500) Khu tái định cư thuộc Dự án thành phần di dân tái định cư, giải phóng mặt bằng Dự án Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 2 tại xã Vĩnh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận	xã Vĩnh Hải	Quý IV/2025
	XXVIII	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND Phường Bảo An		
40	1	Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng khu vực phía Tây Nam sông Dinh	phường Bảo An	Quý IV/2025
	XXIX	Cơ quan được giao lập quy hoạch: UBND xã Diên Lạc		
41	1	Quy hoạch phân khu Vùng trung tâm đô thị hành chính văn hóa (tiểu phân khu 3.2 thuộc đồ án điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Diên Khánh đến năm 2040).	thuộc xã Diên Lạc, xã Diên Thọ.	Quý IV/2025
42	2	Đồ án Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Vùng đô thị đầu mối trung tâm (tiểu phân khu 4.1 và 4.2) huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa	thuộc xã Diên Lạc, xã Suối Tiên, xã Diên Khánh	Quý IV/2025
	XXX	Cơ quan được giao lập quy hoạch: Ban Quản lý dự án phát triển tỉnh Khánh Hòa		
43	1	Quy hoạch phân khu Khu dân cư Cồn Ngọc Thảo và Cồn Nhất Trí, thành phố Nha Trang	phường Bắc Nha Trang và phường Tây Nha Trang	Quý IV/2025
44	2	Đồ án QHPK Khu dân cư xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang	phường Bắc Nha Trang và phường Tây Nha Trang	Quý IV/2025
45	3	Đồ án Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực đô thị phía Tây Nam trung tâm đô thị Ninh Hòa (phân khu A1)	thuộc các xã Nam Ninh Hòa, xã Tân Định, xã Hòa Thắng, phường Ninh Hòa.	Quý IV/2025
46	4	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị, dịch vụ, du lịch phía Nam núi Hòn Hèo (phân khu A4)	thuộc xã Hòa Thắng và phường Đông Ninh Hòa.	Quý IV/2025
47	5	Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu đô thị phía Đông cao tốc Vân Phong – Nha Trang (phân khu A5)	thuộc xã Nam Ninh Hòa, xã Tân Định, phường Ninh Hòa.	Quý IV/2025
48	6	Đồ án Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu trung tâm đô thị phường Ninh Sim (phân khu A7)	thuộc xã Tây Ninh Hòa, xã Tân Định.	Quý IV/2025
49	7	Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu trung tâm đô thị phường Ninh Thọ (phân khu A9)	thuộc xã Bắc Ninh Hòa và phường Đông Ninh Hòa.	Quý IV/2025
50	8	Quy hoạch chi tiết xây dựng (Tỷ lệ:1/500) Khu Tái định cư Vạn Thắng	xã Vạn Thắng, xã Tu Bông	Quý IV/2025
	XXXI	Cơ quan được giao lập quy hoạch: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Giao Thông tỉnh Khánh Hòa		
51	1	Lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu vực 1 thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa	phường Ba Ngòi, phường Cam Ranh, phường Cam Linh, phường Bắc Cam Ranh.	Quý IV/2025

52	2	Lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu vực 2 thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa	phường Bắc Cam Ranh, phường Cam Ranh, phường Ba Ngòi.	Quý IV/2025
53	3	Lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu vực 5 thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa	thuộc phường Ba Ngòi, phường Cam Ranh, xã Nam Cam Ranh.	Quý IV/2025
54	4	Lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu vực 6 thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa	xã Nam Cam Ranh, phường Ba Ngòi.	Quý IV/2025
55	5	Lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu vực 8 thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa	thuộc phường Ba Ngòi và xã Nam Cam Ranh	Quý IV/2025
56	6	Đồ án quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) phân khu phức hợp phía Tây	thuộc xã Cam Hiệp và xã Cam An	Quý IV/2025
57	7	Đồ án quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) phân khu sinh thái phía Tây Nam	thuộc xã Cam Hiệp và xã Cam An	Quý IV/2025
58	8	Đồ án quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) phân khu sinh thái phía Tây Bắc;	thuộc xã Suối Dầu và xã Cam Hiệp.	Quý IV/2025
59	9	Quy hoạch phân khu vùng đô thị Đông Bắc (tiểu phân khu 1.1 và 1.2 thuộc đồ án điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Diên Khánh đến năm 2040).	thuộc xã Diên Khánh, xã Diên Điền.	Quý IV/2025
60	10	Quy hoạch phân khu Vùng đô thị Đông Nam (tiểu phân khu 2.1 thuộc đồ án điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Diên Khánh đến năm 2040).	thuộc xã Diên Khánh, xã Diên Điền.	Quý IV/2025
61	11	Điều chỉnh quy hoạch phân khu Khu đô thị phía Tây thành phố Nha Trang (tiểu phân khu 2.3 và 2.4 thuộc đồ án điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Diên Khánh đến năm 2040).	thuộc xã Diên Khánh, xã Suối Hiệp.	Quý IV/2025
62	12	Quy hoạch phân khu Vùng đô thị đầu mối trung chuyển (tiểu phân khu 4.3)	thuộc xã Diên Lạc, xã Diên Thọ, xã Suối Hiệp.	Quý IV/2025
63	13	Quy hoạch phân khu Khu sản xuất công nghiệp dịch vụ (tiểu phân khu 7.1 và 7.2)	thuộc xã Diên Lạc, xã Diên Thọ, xã Suối Hiệp.	Quý IV/2025
64	14	Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Diên Khánh	xã Diên Khánh; xã Diên Lạc; xã Diên Điền; xã Diên Lâm; xã Diên Thọ	Quý IV/2025
65	15	Lập Bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000 phục vụ công tác lập quy hoạch phân khu trên địa bàn thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa diện tích	Phường Bắc Cam Ranh; Phường Cam Ranh; Phường Cam Linh; Phường Ba Ngòi;	Quý IV/2025
	XXXII	Cơ quan được giao lập quy hoạch Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng tỉnh Khánh Hòa		

66	1	Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng khu du lịch ven biển phía Nam tỉnh (là quy hoạch xây dựng Khu chức năng)	Phường Phan Rang, xã Phước Dinh và xã Ninh Phước	Quý IV/2025
67	2	Đồ án quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu đô thị mới phía Nam đường 16 tháng 4, TP PR-TC	Phường Phan Rang và phường Đông Hải	Quý IV/2025
68	3	Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu Đông Nam mở rộng, TP PR-TC	Phường Phan Rang và phường Đông Hải	Quý IV/2025
69	4	Quy hoạch phân khu xây dựng tại khu vực phía Đông, phía Tây Quốc lộ 1A và Khu neo đậu tránh trú bão	Xã Cà Ná và xã Thuận Nam	Quý IV/2025
70	5	Điều chỉnh quy hoạch phân khu xây dựng khu dân cư Bắc Trần Phú	Phường Phan Rang và phường Bảo An	Quý IV/2025
71	6	Điều chỉnh quy hoạch phân khu khu dân cư Đông Bắc	Phường Phan Rang, phường Đông Hải và phường Ninh Chữ	Quý IV/2025
72	7	Quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) khu vực xung quanh Tháp Chàm	Phường Đô Vinh và phường Bảo An	Quý IV/2025
73	8	Điều chỉnh Quy hoạch phân khu Khu dân cư Tây Bắc	Phường Đô Vinh và phường Bảo An	Quý IV/2025
	XXXIII	Cơ quan được giao lập quy hoạch: Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Khánh Hòa		
74	1	Điều chỉnh cục bộ QHC xây dựng khu kinh tế Vân Phong, tỉnh Khánh Hòa đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050	Khu kinh tế Vân Phong	Quý IV/2025
75	2	Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu du lịch Đảo Diệp Sơn (Phân khu 06), huyện Vạn Ninh	xã Đại Lãnh	Quý IV/2025
76	3	Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ (1/2000) Khu đô thị sinh thái Đại Lãnh (Phân khu 07), xã Đại Lãnh, huyện Vạn Ninh.	xã Đại Lãnh	Quý IV/2025
77	4	Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ (1/2000) Khu du lịch sinh thái núi Tây Tu Bông (Phân khu 09), huyện Vạn Ninh.	xã Vạn Thắng, Tu Bông, Đại Lãnh	Quý IV/2025
78	5	Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ (1/2000) Khu sinh thái núi Tây Vạn Giã (Phân khu 10), huyện Vạn Ninh.	xã Vạn Ninh, Vạn Thắng	Quý IV/2025
79	6	Quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu đô thị Vạn Giã và vùng phụ cận (phân khu 11), huyện Vạn Ninh	xã Vạn Ninh, Vạn Thắng	Quý IV/2025
80	7	Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ (1/2000) Khu đô thị Nam Vạn Giã (Phân khu 12), xã Vạn Hưng, huyện Vạn Ninh.	xã Vạn Ninh, Vạn hưng	Quý IV/2025
81	8	Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ (1/2000) Khu công nghiệp, đô thị dịch vụ Vạn Hưng (Phân khu 13)	xã Vạn Hưng, xã Bắc Ninh Hòa	Quý IV/2025
82	9	Đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị dịch vụ trung tâm Ninh Hòa (phân khu 18), thị xã Ninh Hòa	xã Bắc Ninh Hòa, phường Ninh Hòa, phường Hòa Thắng	Quý IV/2025
83	10	Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu công nghiệp Nam Cam Ranh, Xã Nam Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa	xã Nam Cam Ranh	Quý IV/2025

84	11	Đồ án Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu trung tâm đô thị, công nghiệp phường Ninh Xuân (phân khu A6)	thuộc xã Tây Ninh Hòa, xã Tân Định.	Quý IV/2025
85	12	Quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) Khu vực Hồ Na	xã Đại Lãnh	Quý IV/2025